

# Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm của trẻ 5- 6 tuổi ở trường mầm non công lập khu vực 3, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Hồ Thị Kim Loan\*

\*Trường Đại học Sài Gòn

Received: 12/5/2023 Accepted: 18/5/2023 Published: 24/5/2023

**Abstract:** Hand-on activities are considered as an educational method and trend, which has been valued by educational psychologists from the past to the present. Build through activity of experience when children actively participate in changing knowledge for children. The article illustrate the current situation of managing experiential activities for 5-6-year-old children in public preschools to meet the requirements of improving the quality of education in the current period.

**Keywords:** Management, experience activities for children 5-6 years old, public preschool, area 3

## 1. Đặt vấn đề

Chương trình GDMN ban hành theo theo thông tư số: 01/VBHN-BGDĐT, ngày 13/4 năm 2021. Đối với GD mẫu giáo GDMG, nhóm phương pháp GD (PPGD) phải tạo ra điều kiện, cho trẻ được trải nghiệm, tìm tòi khám phá môi trường xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng sẽ đáp ứng nhu cầu hứng thú của trẻ theo phương châm “Chơi mà học, học mà chơi”. Phát triển hoạt động trải nghiệm (HĐT N) cho trẻ chính là một sự chuẩn bị quan trọng nhất, là một nền tảng giúp trẻ vững vàng bước vào lớp 1.

Trong kế hoạch số 1595/KH-GDDT, ngày 04/10/2022 của TP Thủ Đức về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của Ngành GD&ĐT TP Thủ Đức cũng xác định rõ: “Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức CS&GD và đánh giá sự phát triển theo độ tuổi của trẻ. Nâng cao chất lượng CS&GD, hình thành ở trẻ hiểu biết về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng, và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực...”. TP Thủ Đức quyết tâm nâng cao chất lượng GDMN, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GD cho trẻ 5 - 6 tuổi, chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

## 2. Thực trạng quản lý HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức

### 2.1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức

Kết quả bảng 2.1 cho thấy cả 2 đối tượng CBQL

và GV đều đánh giá nhận thức về tầm quan trọng của quản lý HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi đạt mức tốt chưa cao. *Bảng 2.1. Đánh giá tầm quan trọng của quản lý HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức*

Stt	Nội dung	Mức độ thực hiện					
		Tốt	Khá	TB	Yếu	ĐTB	XH
1	Đáp ứng yêu cầu đổi mới của GDMN	38.27	46.94	14.80	0.00	<b>3.23</b>	<b>4</b>
2	Bồi dưỡng CBQL, GV CTĐT HĐTN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại các trường MN	54.08	38.78	7.14	0.00	<b>3.47</b>	<b>1</b>
3	Đảm bảo thực hiện chương trình GDMN một cách hiệu quả	43.37	46.43	8.16	2.04	<b>3.31</b>	<b>3</b>
4	Góp phần nâng cao chất lượng tổ chức các HĐTN cho trẻ theo yêu cầu GDMN	48.47	37.76	12.76	1.02	<b>3.34</b>	<b>2</b>
5	Khuyến khích khả năng sáng tạo và linh hoạt trong GD trẻ MN	41.84	28.57	29.59	0.00	<b>3.12</b>	<b>5</b>

Kết quả nội dung 2 “Bồi dưỡng CBQL, GV CTĐT HĐTN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại các trường MN” với ĐTB 3.47 được xếp hạng 1 và nội dung 5 “Khuyến khích khả năng sáng tạo và linh hoạt trong công tác GD trẻ MN” với ĐTB 3.12 xếp hạng ở vị trí 5. Với kết quả khác như xếp hạng 2 với số ĐTB 3.34 là “Góp phần nâng cao chất lượng tổ chức các HĐTN cho trẻ theo yêu cầu GD MN” và xếp hạng 3 là nội dung 3 “Đảm bảo thực hiện chương trình GDMN một cách hiệu quả” với 3.31 điểm và xếp hạng 4 là nội dung 1 “Đáp ứng yêu cầu đổi mới của GDMN” với 3.23 điểm.

Tóm lại, nhận thức của CBQL và GV về tầm quan trọng của quản lý HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức là chưa đồng đều, chưa đạt mức tốt các nội dung. Là người CBQL cần quan sát thật tốt để nhìn ra được cái hạn chế để có sự

định hướng và bồi dưỡng kịp thời.

## **2.2. Thực trạng XDKH HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức**

Kết quả khảo sát các nội dung xây dựng kế hoạch HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức được CBQL và GV ở các trường đều có thực hiện và thể hiện đạt ĐTB từ (3.23 - 3.81).

Nội dung 4 “KH trên cơ sở khoa học rõ ràng: Căn cứ mục tiêu, chức năng nhiệm vụ của đơn vị; chỉ tiêu, định mức, hướng dẫn của cấp trên giao”, được đánh giá tốt đạt ĐTB 3.81 xếp hạng 1. Xếp hạng kế tiếp với ĐTB 3.52 đó là “Nội dung kế hoạch rõ ràng, tập trung giải quyết những vấn đề chủ yếu” các nhà trường đã làm tốt. Nội dung xếp hạng vị trí thứ 3 là nội dung “Căn cứ phân cấp về quyền hạn và trách nhiệm trong tổ chức ở trường MN” đạt ở mức tốt. Nội dung xếp hạng thứ tư là “Kế hoạch khoa học, hợp lý, phù hợp với thực tế và có tính khả thi” với ĐTB là 3.29, với nội dung 6 “Căn cứ hoàn cảnh thực tiễn khách quan bên trong và bên ngoài trường” được xếp hạng 5 với ĐTB là 3.25 đạt mức tốt. Cuối cùng với nội dung “Nội dung kế hoạch cụ thể: phải chỉ rõ làm gì, ai làm, làm ở đâu, làm như thế nào, cái gì cần đạt được?” được đánh giá thực hiện ở mức khá có ĐTB là 3.23. Từ kết quả trên cho thấy đây là nội dung được CBQL quan tâm thực hiện tốt trong công tác xây dựng kế hoạch.

Để phát huy kinh nghiệm về thực trạng của nội dung này tác giả tìm đến Cô N.C.H trường MN Hoàng Yến, được Cô trao đổi, chia sẻ về XDKH nhà trường với vai trò là CBQL hơn 20 năm Cô H cho biết “Những năm qua các trường đã xây dựng kế hoạch HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MN luôn bám sát văn bản chỉ đạo các cấp và cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Công tác chuẩn bị nguồn lực phục vụ hoạt động là rất tốt, bởi mỗi trường đều có những thuận lợi mang tính khách quan khác nhau. Bên cạnh đó, đánh giá HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi luôn được điều chỉnh kịp thời sau mỗi giai đoạn thực hiện”. Điều này thể hiện sự đồng nhất với kết quả đánh giá từ thực trạng khảo sát.

## **2.3. Thực trạng tổ chức HĐTN cho trẻ 5 - 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức**

Tổ chức là quá trình thực thi các nhiệm vụ nêu ra trong kế hoạch bằng các hành động cụ thể nhằm biến mục tiêu đã có thành hiện thực.

Kết quả khảo sát cho thấy ý kiến đánh giá về nội dung tổ chức HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi là ở mức khá tốt, không có nội dung nào mức Trung bình. Nội dung 1 “Tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện HĐTN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN” có ĐTB là 3.45 xếp hạng 1 cho thấy đây là nội dung được CBQL và GV

thực hiện tốt. Đến với nội dung 2 “Nắm chắc trình độ, năng lực, hoàn cảnh của từng GV, cán bộ; thấy rõ từng người mạnh, mặt yếu của từng người.” là một nội dung được thực hiện đạt ĐTB 3.44 ở mức tốt. “Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn phù hợp, bố trí, sắp xếp phân công hợp lý” và nội dung “Tổ chức từng nội dung chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của từng bộ phận trong kế hoạch giảng dạy.” là hai nội dung đều có ĐTB ở mức khá. Với nội dung 5 “Tổ chức theo dõi, giám sát, kiểm tra tiến trình thực hiện đảm bảo kế hoạch đạt hiệu quả của từng bộ phận trong kế hoạch giảng dạy.” là một nội dung được thực hiện đạt ĐTB 3.33 ở mức tốt và nội dung 6 “Cung cấp phương tiện, CSVC, tổ chức tốt các HĐTN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN.”. Đạt ĐTB 3.25 ở mức tốt. Để tìm hiểu sâu hơn về thực trạng công tác này, qua trao đổi với Cô N.T.T.L chuyên viên bậc MN, Phòng GD TP Thủ Đức cho biết “Công tác phê duyệt kế hoạch đầu năm học ở tại các trường MN trên địa bàn TP được thực hiện theo cụm thi đua dưới sự giám sát của Tổ MN. Căn cứ tình hình chung của năm học mà các trường XDKH cho đơn vị, cụm trường sẽ tổ chức họp để duyệt kế hoạch năm các trường trong cụm. tại đây dựa theo kế hoạch cụ thể theo tình hình đơn vị thì cụm sẽ đóng góp, bổ sung thêm một số ý chưa rõ hoặc chưa cụ thể để đơn vị điều chỉnh đầy đủ hơn. Đây là một công tác được xem là rất quan trọng được lãnh đạo đặc biệt quan tâm. Thực trạng trên cho thấy CBQL và GV các nhà trường đã làm tốt công tác xem xét và phê duyệt, không bỏ sót bất kỳ kế hoạch nào của từng nhóm lớp. Bên cạnh đó theo dõi giám sát, kiểm tra tổ chức rút kinh nghiệm tổ chức các HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức là có thực hiện và cần phát huy hơn nữa.

## **2.4. Thực trạng chỉ đạo HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức**

Công tác chỉ đạo HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi trong những năm qua đã đầu tư, quan tâm từ cấp lãnh đạo và đã đạt được những kết quả nhất định. Khảo sát mức độ đạt ĐTB (từ 3.21 đến 3.45) thể hiện công tác chỉ đạo việc thực hiện HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi là có thực hiện tại các trường MN, tuy nhiên các mức độ đánh giá trong từng nội dung cho thấy cần quan tâm hơn nữa công tác này.

Kết quả khảo sát 3 nội dung được xếp hạng đầu bảng: thứ nhất là “Phát huy hết tiềm năng của đội ngũ hướng vào việc đạt mục tiêu chung của HĐTN cho trẻ 5-6 tuổi” với ĐTB 3.45 người đồng ý mức tốt cho nội dung này. Xếp hạng 2 với ĐTB là 3.44 đạt mức tốt là “Điều chỉnh, bổ sung cơ sở vật chất cho HĐTN cho trẻ 5-6 tuổi”. Xếp hạng 3 là nội dung “Theo dõi, giám

sát tiến độ thực hiện công việc, đảm bảo các hoạt động của nhà trường diễn ra đúng hướng, đúng thời gian, có chất lượng, tập hợp được sức mạnh của tập thể” với ĐTB là 3.33. Nhìn chung về 3 nội dung nêu trên cho thấy công tác chỉ đạo được xem là then chốt trong HĐTN cho trẻ là có thực hiện, tuy nhiên mức thể hiện chưa được mọi người đồng tình cao. Nội dung 6 và 7 “Hiệu trưởng quan sát, thu thập thông tin chính xác, biết phân tích, xử lý các thông tin để đưa ra quyết định đúng đắn” và “Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung kịp thời, linh hoạt, phù hợp khi nhận thấy các hoạt động GD chưa phù hợp với thực tiễn khả năng trải nghiệm, trình độ nhận thức của trẻ và điều kiện của đơn vị” đạt ĐTB là 3.26 – 3.28 đạt mức tốt cho thấy đây là nội dung nhìn chung còn hạn chế. “Thể hiện tính tích cực của người quản lý trong HĐTN cho trẻ 5-6 tuổi” đạt ĐTB là 3.21 đạt mức khá và nội dung “Liên kết, liên hệ giữa các thành viên trong tổ chức, đội ngũ, tập thể cũng như cá nhân” đạt ĐTB là 3.14 đạt mức khá.

#### 2.1.5. Thực trạng KTĐG HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức

Khảo sát thực trạng cho thấy đây là chức năng được thực hiện tốt với 6 nội dung có ĐTB là (3.25 - 3.53) Kết quả nội dung bảng 5 “Kiểm tra trước hoạt động: bao gồm kiểm tra công tác chuẩn bị môi trường hoạt động dạy và kiểm tra phòng ngừa các tình huống trong hoạt động” với ĐTB được đánh giá ở mức tốt ĐTB là 3.53 xếp hạng 1. Đây là nội dung được quan tâm và thực hiện đầy đủ thông qua việc duyệt kế hoạch GD của GV hàng tuần, thường xuyên kiểm tra môi trường tổ chức HĐTN nhóm lớp, kiểm tra chuyên đề bộ phận, kiểm tra đột xuất và có điều chỉnh giúp mục tiêu được đánh giá đúng hướng.

“Ghi nhận sự linh hoạt của GV trong xử lý các vấn đề phát sinh để phù hợp tình huống trải nghiệm của trẻ” là nội dung được xếp hạng 2 với ĐTB là 3.40 đạt mức tốt. Tiếp theo với ĐTB đạt 3.36 của nội dung “Kiểm tra HĐTN: kiểm tra tiến trình và kết quả đồng thời trong quá trình các hoạt động đang diễn ra”. Đây là nội dung được xem là không thể thiếu, giúp kiểm soát tốt và là cầu nối tất cả những cá nhân, bộ phận có chung mục tiêu hoạt động phối hợp, đoàn kết lại thành sức mạnh đẩy mục tiêu đi đến thành công.

Xếp hạng thứ 4 đến thứ 6 với ĐTB (3.25 -3.31) đạt mức tốt là nội dung “Kiểm tra phản hồi, kết quả sau cùng mà GV và trẻ đạt được sau khi thực hiện HĐTN đã hoàn thành”. Nội dung “Ứng dụng CNTT trong quản lý kết quả HĐTN” với ĐTB 3.28, “Rút kinh nghiệm đội ngũ làm căn cứ cho quá trình lập kế hoạch tiếp theo.”, đứng xếp hạng cuối cùng với ĐTB

là 3.25 đây là mức điểm ranh giới giữa khá và tốt.

Nhìn chung các nội dung của chức năng KTĐG đều đạt mức tốt tuy nhiên vẫn còn các ý kiến đánh giá ở mức độ trung bình. Vậy nên CBQL và GV cần làm tốt hơn nữa các nội dung này nhằm giúp KTĐG ngày càng tốt hơn.

#### 2.1.6. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức

Tổng hợp kết quả đánh giá của BQL, tổ trưởng chuyên môn và GV điều kiện quản lý trong HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL. Kết quả bảng cho thấy thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐGD trẻ theo hướng trải nghiệm đều được đánh giá ở mức “tốt” theo quy ước thang đo đã xác lập với ĐTB từ (3.36 – 3.53). Xét về thứ hạng 1 là nội dung “Căn cứ các văn bản, quy định của nhà nước và ngành GD đào tạo”, tiếp đến là “Xây dựng bầu không khí tâm lý thân thiện trong nhà trường MN” và cuối cùng là “Xây dựng và cải tạo CSVC phục vụ cho HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MN”; kết quả thứ hạng tương đồng.

### 3. Kết luận

Từ các nghiên cứu thực trạng cho thấy phần lớn CBQL, GV ở các trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức đã có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng cũng như vai trò tất yếu phải tổ chức HĐTN cho trẻ 5-6 tuổi. Các trường đã tổ chức hoạt động này phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, thu hút được sự tham gia của các lực lượng bên trong và bên ngoài nhà trường, có cơ chế tổ chức đồng bộ khá hợp lý đã và đang phát triển theo hướng tích cực, giúp trẻ dần phát triển toàn diện về mọi mặt. Tuy nhiên, hoạt động quản lý HĐTN cho trẻ 5- 6 tuổi ở trường MNCL khu vực 3, TP Thủ Đức vẫn còn tồn tại một số hạn chế bất cập, đòi hỏi những biện pháp quản lý hiệu quả hơn, thiết thực hơn.

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016). *Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về Điều lệ Trường MN*. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Thông tư số 01/2021/VBHN-BGDĐT ngày 13/04/2021 về Ban hành Chương trình GDMN*. Hà Nội
4. Nguyễn Thị Hiền, Trần Thị Ngọc Trâm, Vũ Thúy Hoàn, Nguyễn Thị Bích Thảo, Đinh Văn Vang (2020). *Hướng dẫn GV MN chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp một*. NXB GD Việt Nam.